

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 05/8/2019

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khoa Việt;

2. Ông Hà Trọng Khá.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Siêng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 135/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Tấn P, sinh năm 1979; Nơi cư trú: đường N, phường B, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H trình bày được tóm tắt như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: vợ chồng tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân được Ủy ban nhân dân phường phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 01, ngày 15/4/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng vào thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 5/2015 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do chị phát hiện anh P có tình cảm với người khác, chị mới khuyên bảo thì anh P đánh đập nên chị dẫn con về H sinh sống kể từ thời gian đó cho đến nay. Hai vợ chồng đã không còn chung sống với nhau hơn 03 năm, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình

cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống riêng mỗi bên.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Thiên M, sinh ngày 17/7/2014. Hiện nay con chung do chị nuôi dưỡng. Ly hôn, yêu cầu nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Huỳnh Tấn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án không lấy lời khai anh P và tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

+ Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng; Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn anh Huỳnh Tấn P; về con chung: giao 01 con chung tên Huỳnh Thiên M, sinh ngày 17/7/2014 cho chị Hoàng Thị Thu H nuôi dưỡng, anh Huỳnh Tấn P không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: nguyên đơn không cầu giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **I. Về thủ tục tố tụng:** Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố Tuy Hòa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Tấn P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] **II. Về nội dung vụ án:**

[3] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Thu H và anh Huỳnh Tấn P tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 15/4/2013 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2013, quyền số 01/2013 là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống, đến tháng đến tháng 5/2015 phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H nguyên nhân là do anh P có tình cảm với người khác, chị khuyên bảo thì anh P đánh đập. Sau nhiều lần khuyên bảo không được, chị dẫn con về H sinh sống hơn 03 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Tòa án nhiều lần triệu tập anh P để lấy lời khai và hòa giải nhưng anh P không đến, điều này thể hiện anh P không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị H và anh P đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc xin ly hôn anh P.

[4] Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên 01 con chung tên Huỳnh Thiên M, sinh ngày 17/7/2014. Hiện nay, con chung do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, chị H có nguyện vọng nuôi con nên khi giải quyết cho ly hôn cần giao cháu M cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng để đảm bảo cháu phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần. Chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[6] **III. Về án phí:** Nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Hoàng Thị Thu H được ly hôn anh Huỳnh Tấn P.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Huỳnh Thiên M, sinh ngày 17/7/2014 cho chị Hoàng Thị Thu H nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Tấn P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: nguyên đơn chị Hoàng Thị Thu H không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Thu H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012346 ngày 04/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Thu